TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 108/2021/QĐST-HNGĐ	*TP.Cao Lãnh, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị Hồng N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 343, ấp 4, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Chí V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 166, đường Nguyễn Văn D, ấp 3, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Chí V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Chí V thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị N và anh V có 02 con chung tên Nguyễn Lê Hồng N, sinh ngày 19/12/2012 và Nguyễn Lê Bảo T, sinh ngày 28/02/2017. Hiện con chung đang sống chung với chị N.

Chị N và anh V thống nhất chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Lê Bảo T, sinh ngày 28/02/2017. Anh V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Lê Hồng N, sinh ngày 19/12/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị N và anh V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị N và anh V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007981, ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Lê Thị Hồng N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Nguyễn Chí V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Mỹ Trà, TPCL;
(số 63/CNKH, ngày 20/10/2011).
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như